

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔNG



VŨ THỊ VÂN

CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN
SÁCH HUYỆN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC BÌNH GIANG,
TỈNH HẢI DƯƠNG

Chuyên ngành: QUẢN LÝ KINH TẾ

Mã số: 8-34-04-10

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ

HẢI DƯƠNG - NĂM 2021

Công trình được hoàn thành tại:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔNG

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Phạm Tiến Đạt**

Phản biện 1: **PGS,TS. Lê Hoàng Nga**

Phản biện 2: **TS. Nguyễn Quốc Ngữ**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn thạc sỹ, Trường Đại học Thành Đông

Địa điểm: Phòng, Nhà B.

Trường Đại học Thành Đông.

Số 03, đường Vũ Công Đán, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương.

Thời gian: vào hồi..... giờ..... ngày 21 tháng 8 năm 2021

Có thể tìm hiểu luận văn tại thư viện: Trường Đại học Thành Đông
hoặc trên Website Phòng QLĐT Sau đại học & HTQT,
Trường Đại học Thành Đông



- Đề tài nghiên cứu "*Công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương*" được tiến hành tại Trường Đại học Thành Đông.

- Thời gian từ đến.....

- Thời gian từ đến.....

1. Tính cấp thiết của đề tài:

Hoạt động kiểm soát chi thường xuyên ngân sách nhà nước ở nước ta và cũng như nhiều nước trên thế giới luôn được xem như là một công cụ đặc biệt quan trọng của Nhà nước trong quá trình quản lý công quỹ, giữ gìn kỷ luật tài chính nhà nước và hạn chế tình trạng tham nhũng, lãng phí công quỹ. Kho bạc Nhà nước thường được biết đến như một chủ thể có vai trò quan chính yếu trong quá trình kiểm soát chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

Những năm qua, công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước nói chung và Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương nói riêng đã có những chuyển biến tích cực, cơ chế kiểm soát chi đã từng bước được hoàn thiện theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả về qui mô và chất lượng.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đã đạt được thì việc quản lý và sử dụng các khoản chi thường xuyên Ngân sách ở Kho bạc nhà nước Bình Giang còn bộc lộ nhiều tồn tại, hạn chế, hiệu quả các khoản chi thường xuyên ngân sách còn thấp, bất cập tồn tại qua công tác thanh tra kiểm tra hàng năm như: Một số khoản chi thường xuyên sai định mức, chế độ; Công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách chưa hiệu quả; công tác phân công phân nhiệm còn bất cập ...

Xuất phát từ lý do trên tác giả đã lựa chọn đề tài "*Công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương*" làm đề tài luận văn thạc sỹ của mình, qua đó đưa ra những giải pháp nhằm góp phần giải quyết những vấn đề hạn chế và tồn tại trong công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang.

2. Mục tiêu của nghiên cứu

- **Mục tiêu tổng quát:** Từ thực trạng công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, đưa ra các giải pháp tăng cường công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước

- **Mục tiêu cụ thể**

+ Hệ thống hóa cơ sở lý luận và cơ sở khoa học về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước.

+ Đánh giá công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương và các yếu tố ảnh hưởng đến công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

+ Dựa trên kết quả nghiên cứu thực trạng đề xuất một số giải pháp, kiến nghị trong kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại KBNN Bình Giang, tỉnh Hải Dương đạt được hiệu quả cao hơn, phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là những lý luận và thực tiễn về kiểm soát chi thường xuyên NSNN tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi về không gian: Đề tài tập trung nghiên cứu những vấn đề về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại KBNN Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Phạm vi về thời gian: Dữ liệu về công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại KBNN Bình Giang, tỉnh Hải Dương được thu thập trong giai đoạn 3 năm từ 2018 - 2020; Đề xuất các giải pháp và kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại KBNN Bình Giang, tỉnh Hải Dương đến năm 2025.

4. Nghiên cứu được tiến hành theo phương pháp

** Phương pháp thu thập số liệu*

- Phương pháp thu thập tài liệu và số liệu thứ cấp: Thu thập tài liệu và số liệu thứ cấp từ các báo cáo tổng kết hàng năm về hoạt động kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương và từ các công trình khoa học đã được công bố như: luận văn thạc sỹ, luận án tiến sỹ, các bài báo khoa học đăng trên các tạp chí chuyên ngành... có liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu.

- Phương pháp thu thập thông tin sơ cấp: Số liệu sơ cấp, được thu thập thông qua điều tra bằng bảng hỏi. Cán bộ, nhân viên của KBNN Bình Giang và các cán bộ, nhân viên quan hệ trực tiếp trong công tác chi thường xuyên ngân sách tại KBNN Bình Giang được phỏng vấn bằng bảng hỏi đã thiết kế trước.

** Phương pháp xử lý, phân tích số liệu:*

Phương pháp tổng hợp, Phương pháp thống kê Phương pháp so sánh Phương pháp

nghiên cứu ứng dụng:

5. Kết quả đạt được

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại KBNN

Trong chương này tác giả tập trung vào những vấn đề cơ bản về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại KBNN, được thể hiện ở nội dung sau:

Thứ nhất, Chi thường xuyên NSNN.

Thứ hai, Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước qua tại KBNN.

Thứ ba, Các yếu tố ảnh hưởng đến công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại KBNN.

Thứ tư, Cơ sở thực tiễn kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại KBNN của một số huyện ở Việt Nam.

Chương 2: Thực trạng công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại KBNN Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Trong chương này tác giả đề cập đến:

Thứ nhất, khái quát về Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Thứ hai, thực trạng công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương, gồm các nội dung sau:

*** *Tình hình công tác chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang***

- Phân loại các đơn vị sử dụng ngân sách theo cấp ngân sách

Ngân sách Trung ương: 9 đơn vị.

Ngân sách địa phương: 89 đơn vị.

- Phân loại theo tính chất nguồn kinh phí ngân sách

Trong tổng số VĐVSDNS tại KBNN Bình Giang có 16 đơn vị không khoán, các đơn vị còn lại đều đang nhận khoán NSNN.

- Đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách: Tổng số cán bộ tại bộ phận giao dịch KBNN Bình Giang có 8 cán bộ, trong đó: 1 kế toán trưởng, 6 kế toán viên và 1 thủ quỹ.

- Tình hình chi thường xuyên NSNN qua KBNN Bình Giang.

Bảng 2.3: Tình hình chi TX NSNN qua KBNN Bình Giang*(Đvt: tỷ đồng)*

Cấp ngân sách Năm	Tổng chi thường xuyên NSNN	Trong đó				
		Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương			
			Tổng số	Trong đó		
				Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Ngân sách xã
2018	396	15	381	47	254	80
2019	440	17	423	50	275	98
2020	548	23	525	58	294	173

(Nguồn, KBNN Bình Giang, các năm từ 2018 - 2020)

*** Nội dung công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang**

- Thực trạng tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ ban đầu

Những năm qua bộ phận kiểm soát chi trong thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ đã phát hiện được nhiều hồ sơ được gửi đến KBNN Bình Giang để thanh toán nhưng chưa đủ điều kiện trả lại cho khách hàng.

- Thực trạng kiểm soát chi thường xuyên NSNN

Với nguyên tắc tất cả các khoản chi NSNN phải được kiểm tra, kiểm soát trước khi chi trả thanh toán, KBNN Bình Giang thực hiện kiểm soát chi thường xuyên NSNN đối với các đơn vị hưởng NSNN trên địa bàn theo phương pháp kiểm tra và đối chiếu trực tiếp các nội dung, điều kiện chi, hồ sơ chứng từ.... trước khi thanh toán, chi trả cho đơn vị nhằm đảm bảo các khoản chi thường xuyên từ NSNN qua KBNN đều được kiểm soát. Cụ thể các khoản kiểm soát chi thường xuyên:

- Chi thanh toán cá nhân
- Các khoản chi nghiệp vụ chuyên môn
- Thanh toán khoán công tác phí
- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện làm việc
- Các khoản chi thường xuyên khác

Bảng 2.5. Bảng tổng hợp tình thanh toán chi thường xuyên tại KBNN Bình Giang giai đoạn 2018 – 2020

Năm	Tổng số tiền thanh toán chi thường xuyên NSNN	Trong đó							
		Quý I	Tỷ lệ (%)	Quý II	Tỷ lệ (%)	Quý III	Tỷ lệ (%)	Quý IV	Tỷ lệ (%)
2018	396	88	22,22	93	23,48	89	22,47	126	31,82
2019	440	97	22,05	108	24,55	102	23,18	133	30,23
2020	548	106	19,34	112	20,44	155	28,28	175	31,93

(Nguồn, KBNN Bình Giang các năm từ 2018 - 2020)

Tỷ lệ chi thường xuyên là một chỉ tiêu đánh giá rất quan trọng của công tác kiểm soát chi thường xuyên hàng năm, tỷ lệ này thể hiện sự vận hành đồng bộ của bộ máy kiểm soát chi thường xuyên, sự quan tâm chỉ đạo của đội ngũ lãnh đạo và sự nỗ lực của cán bộ làm công tác kiểm soát chi thường xuyên và cả sự phối kết hợp giữa các bộ phận liên quan trong công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách tại KBNN Bình Giang. Số liệu chi tiết về tỷ lệ chi thường xuyên ngân sách qua KBNN Bình Giang giai đoạn 2018 – 2020 được thể hiện qua Bảng 2.6.

Bảng 2.6. Bảng tổng hợp tỷ lệ chi thường xuyên tại KBNN Bình Giang giai đoạn 2018 – 2020

Đvt: Tỷ đồng

STT	Năm	Dự toán chi thường xuyên NSNN giao đầu năm	Số đã chi thường xuyên qua KBNN	Tỷ lệ chi so với dự toán (%)
1	2018	401	396	98,75
2	2019	448	440	98,21
3	2020	583	548	94,00

(Nguồn, KBNN Bình Giang các năm từ 2018 - 2020)

Qua số liệu tại bảng 2.6 cho thấy tỷ lệ chi so với dự toán giảm dần qua các năm đặc biệt trong năm 2020, tỷ lệ này là 94%. Nguyên nhân tỷ lệ chi so với dự toán thấp hơn dự toán một phần là do các đơn vị lập dự toán chi thường xuyên ngân sách cao hơn so với thực tế nhu cầu chi và một phần là do trong quá trình kiểm soát chi thường xuyên KBNN

Bình Giang đã loại ra những khoản chi không hợp lý, hợp lệ không duyệt chi.

- Kiểm soát thanh toán, xử lý cuối năm

- Kiểm soát quyết toán chi thường xuyên

- Kết quả công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách tại Kho bạc Nhà nước

Bình Giang

Chi tiết kết quả thực hiện kiểm soát chi thường xuyên qua KBNN Bình Giang giai đoạn từ năm 2018-2020 được thể hiện ở bảng 2.7 dưới đây.

**Bảng 2.7: Kết quả kiểm soát chi thường xuyên NSNN qua KBNN Bình Giang
giai đoạn 2018 – 2020**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Cộng
1. Tổng số món từ chối thanh toán	52	45	48	145
2. Số tiền từ chối do chưa đủ hồ sơ thanh toán	348	359	325	1.032
- Từ chối chi thanh toán cá nhân	45	41	57	143
- Từ chối chi thanh toán nghiệp vụ chuyên môn	153	193	131	477
- Từ chối chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện làm việc	150	125	137	412

(Nguồn, KBNN Bình Giang các năm từ 2018 - 2020)

- Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính phát hiện trong công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang

Trong giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn huyện Bình Giang vẫn còn một số đơn vị vi phạm quy định Nhà nước trong việc sử dụng ngân sách chi thường xuyên. Thông qua công tác kiểm soát chi thường xuyên KBNN Bình Giang đã phát hiện sai phạm và các đơn vị vi phạm đã phải nộp phạt hành chính.

Để đánh giá khách quan những hạn chế về quy trình kiểm soát chi thường xuyên, tác giả đã tiến hành khảo sát 85 cán bộ, công chức, viên chức liên quan tới quản chi thường xuyên ngân sách tại KBNN Bình Giang (8 cán bộ thuộc KBNN Bình Giang, 61 cán bộ của đơn vị ngân sách huyện, 1 cán bộ của đơn vị ngân sách là các xã, thị trấn).

**Bảng 2.8. Kết quả đánh giá quy trình kiểm soát chi thường xuyên
ngân sách tại KBNN Bình Giang**

TT	Chỉ tiêu đánh giá	Đánh giá					Trung bình
		1	2	3	4	5	
1	Thủ tục nộp hồ sơ đơn giản, nhanh chóng, thuận tiện	4	9	20	43	9	3,52
2	Quy trình kiểm soát thanh toán chi thường xuyên hợp lý	7	13	32	22	11	3,20
3	Thời gian xử lý hồ sơ của KBNN Bình Giang nhanh chóng, đảm bảo đúng quy định	3	8	26	36	12	3,54
4	Hồ sơ, quy trình nghiệp vụ kiểm soát thanh toán chi thường xuyên được công khai minh bạch	4	10	29	32	10	3,40
5	Thành phần các loại tài liệu, hồ sơ chứng từ đề nghị thanh toán hợp lý, dễ thực hiện	8	14	33	20	10	3,12
	Trung bình chung các chỉ tiêu						3,4

(Nguồn: Kết quả tác giả tự khảo sát)

*** Đánh giá những kết quả đạt được và những hạn chế**

- Kết quả đạt được

Đã bám sát các quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành

Luôn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trên địa bàn và tham mưu cho UBND huyện, UBND các xã tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên của NSNN, góp phần tăng hiệu quả sử dụng vốn NSNN, duy trì sự tăng trưởng kinh tế của địa phương trong những giai đoạn khó khăn.

Luôn chú trọng tới công tác cải cách hành chính trong hoạt động kiểm soát chi theo hướng đơn giản hóa, công khai, minh bạch

Đã phát hiện và từ chối được một số món chi chưa chấp hành đúng chế độ. Đồng thời có ý kiến với các đơn vị sử dụng ngân sách trong việc tạm dừng, không thanh toán đối với các khoản chi chưa thật sự cần thiết.

Áp dụng công nghệ tin học trong kiểm soát chi NSNN, công tác kế toán, thanh đáp ứng kịp thời, chính xác thông tin báo cáo cho KBNN cấp trên và chính quyền địa phương, góp phần nâng cao chất lượng kiểm soát chi thường xuyên.

- Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế

Những hạn chế

KBNN Hải Dương cơ bản đã kiểm soát các khoản chi thường xuyên NSNN đảm bảo đủ điều kiện chi, tuy nhiên chưa thể kiểm soát được triệt để các khoản chi có đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức hay không do thiếu cơ sở kiểm soát chi.

Công tác kiểm soát thanh toán cá nhân đặc biệt là thanh toán lương và các khoản phụ cấp hiện còn tiêu tốn rất nhiều thời gian và tiềm ẩn nhiều rủi ro đặc biệt là đối với các đơn vị có số lượng cán bộ lớn, được chia thành nhiều bộ phận, nhiều thang bảng lương và các khoản phụ cấp theo lương khác nhau.

Công tác thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán trực tiếp đến đối tượng sử dụng ngân sách còn chưa được triệt để, một số đơn vị vẫn còn thanh toán bằng tiền mặt và thanh toán trực tiếp không qua thẻ ATM với nhiều lý do khác nhau.

Qua các đợt thanh tra, kiểm tra vẫn còn phát hiện ra sai sót trên các hồ sơ chứng từ mà cán bộ kiểm soát chi của KBNN Bình Giang đã phê duyệt.

Thủ tục, quy trình kiểm soát thanh toán chi thường xuyên còn chưa thực sự hợp lý; một số loại tài liệu, hồ sơ chứng từ đề nghị thanh toán còn phức tạp, khó thực hiện cho nên thời gian xử lý hồ sơ của KBNN Bình Giang chưa thực sự nhanh chóng, đảm bảo đúng quy định.

Nguyên nhân những hạn chế

Một là, nguyên nhân khách quan:

- Hệ thống văn bản pháp lý về quản lý NSNN còn hạn chế.
- Thời gian phân bổ và giao dự toán chậm trễ.
- Chất lượng dự toán chi thường xuyên hạn chế.
- Trình độ năng lực của cán bộ kế toán, chủ tài khoản (người thực hiện ngân sách) ở một số đơn vị sử dụng ngân sách còn hạn chế.

- Công tác quản lý, công tác thanh tra, giám sát chưa được coi trọng đúng mức.

Hai là, nguyên nhân chủ quan:

- Năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm soát chi còn hạn chế.
- Yêu cầu đặt ra đối với kiểm soát thanh toán cá nhân chưa phù hợp.
- Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kho bạc đạt hiệu quả chưa cao.
- Hệ thống hạ tầng truyền thông chưa được đồng bộ, chất lượng còn hạn chế chưa đáp ứng được theo yêu cầu phát triển của công tác chuyên môn.

Chương 3: Một số giải pháp tăng cường công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại KBNN Bình Giang, tỉnh Hải Dương

Dựa trên những phân tích ở Chương 2, trong chương 3 tác giả trình bày nội dung như sau:

Thứ nhất, Phương hướng và mục tiêu hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Thứ hai, căn cứ vào những hạn chế rút ra ở chương 2, tác giả nêu một số giải pháp tăng cường công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại KBNN Bình Giang, tỉnh Hải Dương bao gồm:

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, ban ngành trong công tác quản lý, điều hành ngân sách và các đơn vị sử dụng ngân sách với KBNN Bình Giang.
- Hoàn thiện quy trình kiểm soát chi thường xuyên ngân sách tại KBNN Bình Giang.
- Tăng cường tự kiểm tra công tác kiểm soát chi thường xuyên.
- Nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức và tinh thần trách nhiệm của cán bộ công chức kiểm soát chi thường xuyên NSNN.
- Tăng cường năng lực khai thác, vận hành hệ thống TABMIS và các phần mềm tác nghiệp.
- Hiện đại hóa, nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin

Kết luận và kiến nghị

*** Kết luận**

Công tác kiểm soát chi thường xuyên NSNN tại KBNN góp phần sử dụng hiệu quả, đúng mục đích NSNN, nâng cao tính công khai, minh bạch, dân chủ trong việc sử dụng nguồn lực tài chính quốc gia nói chung và NSNN nói riêng, đáp ứng được nhu cầu trong quá trình đổi mới chính sách tài chính của nước ta khi hội nhập với nền kinh tế thế giới.

Với mục tiêu tăng cường kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện qua KBNN huyện Bình Giang, tác giả đã:

- Hệ thống hóa những vấn đề cơ bản về kiểm soát chi thường xuyên NSNN và kiểm soát chi thường xuyên NSNN tại KBNN. Làm rõ yêu cầu, quy trình và nội dung công tác kiểm soát chi thường xuyên NSNN tại KBNN, cơ sở thực tiễn về kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại một số địa bàn tại Việt Nam.

- Phân tích, đánh giá thực trạng công tác kiểm soát chi thường xuyên NSNN tại KBNN Bình Giang tỉnh Hải Dương thông qua 4 nội dung chính: Tình hình công tác chi thường xuyên; Quy trình công tác kiểm soát chi thường xuyên; Nội dung công tác kiểm soát chi thường xuyên; Kết quả công tác kiểm soát chi thường xuyên và Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính phát hiện trong công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại Kho bạc Nhà nước Bình Giang. Từ đó chỉ ra những hạn chế đồng thời xác định nguyên nhân của những yếu kém trong quá trình kiểm soát chi thường xuyên ngân sách tại KBNN Bình Giang.

- Trên cơ sở những hạn chế và nguyên nhân, đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm tăng cường công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách huyện tại KBNN Bình Giang, tỉnh Hải Dương và đưa ra một số kiến nghị với KBNN tỉnh và các đơn vị sử dụng NSNN trên địa bàn huyện.

Mặc dù đã rất cố gắng trong nghiên cứu, song những kết quả nghiên cứu không thể tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Tác giả rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp bổ sung của các thầy giáo, cô giáo, các nhà khoa học và các đồng nghiệp để đề tài hoàn thiện hơn.

*** Kiến nghị**

- *Kiến nghị với Kho bạc Nhà nước tỉnh*
- *Kiến nghị với các đơn vị thủ hưởng NSNN*